

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2018/HS-ST

Ngày 02-04-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Văn Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Thoại Lương**

Nghề nghiệp: Cán bộ Văn hóa Thông Tin Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà **Châu Thị Chúc**

Nghề nghiệp: Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Quốc Thanh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Bé Năm** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 (theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 03 năm 2018) đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Phi H** (tên gọi khác là Đ), sinh ngày 28/4/1999.

Nơi đăng ký thường trú: ấp TD2, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn D, sinh năm 1978 (sống) và bà Đào Kim L, sinh năm 1976 (sống); Vợ, con: không; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam trong thời hạn 45, kể từ ngày 25/01/2018, tại nhà tạm giữ, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (tạm giam trong vụ án khác, bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Lê Hoàng H**, sinh năm 1987; Chỗ ở hiện nay: Công an huyện

Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. **Ông Nguyễn Tiến P**, sinh năm 1972; Chỗ ở hiện nay: Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. **Ông Lâm Hoàng P**, sinh năm 1982; Chỗ ở hiện nay: Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. **Ông Nguyễn Văn C**, sinh năm 1979; Chỗ ở hiện nay: Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. **Ông Quách Việt A**, sinh năm 1994; Chỗ ở hiện nay: Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. **Ông Nguyễn Văn T**, sinh năm 1996; Chỗ ở hiện nay: Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19/10/2017, tại khu vực ấp C, xã N, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, bị can Đặng Phi H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 83F5-1178 của ông Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1983 (ngụ cùng ấp), thì bị lực lượng Công an xã N cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang và bàn giao cho Công an huyện Châu Thành giải quyết. Xét thấy, hành vi trên của Đặng Phi H có dấu hiệu của tội phạm “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định tạm giữ số 15/QĐ, ngày 19/10/2017 đối với Đặng Phi H, trong thời hạn 03 ngày (kể từ 17 giờ 00 phút, ngày 19/10/2017 đến 17 giờ 00 phút, ngày 22/10/2017) và giao Đặng Phi H cho Nhà tạm giữ, Công an huyện Châu Thành để tạm giữ theo quy định của pháp luật. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành tiếp tục ra quyết định gia hạn tạm giữ (lần thứ nhất) số 04/QĐ, ngày 21/10/2017 đối với Đặng Phi H, trong thời hạn 03 ngày (kể từ 17 giờ 00 phút, ngày 22/10/2017 đến 17 giờ 00 phút, ngày 25/10/2017) và Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã ra quyết định phê chuẩn quyết định gia hạn tạm giữ nói trên.

Đến ngày 24/10/2017, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành đã ra lệnh trích xuất và dẫn giải số 59/LTXVDG, yêu cầu Nhà tạm giữ, Công an huyện Châu Thành trích xuất Đặng Phi H giao cho Điều tra viên Lê Hoàng H, thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành để làm việc và ghi lời khai trong thời gian 01 buổi, kể từ 13 giờ 40 phút, ngày 24/10/2017. Sau đó, cán bộ Nhà tạm giữ đã trích xuất Đặng Phi H từ buồng tạm giữ số 6 (dãy A) đến phòng hỏi cung (nằm trong khu vực Nhà tạm giữ, Công an huyện Châu Thành) và bàn giao cho Điều tra viên Lê Hoàng H tiến hành ghi lời khai H theo quy định của pháp luật. Đến khoảng 15 giờ, ngày 24/10/2017, sau khi ghi lời khai xong, thì ông H đọc lại nội dung biên bản cho H nghe, thì H lợi dụng sự sơ hở lúc ông H không chú ý, nên H đã nhảy và trèo qua

cửa sổ phòng hỏi cung (cửa sổ không có song sắt), chạy thoát ra khỏi khu vực Nhà tạm giữ để bỏ trốn. Lúc này, ông H truy hô và cùng với một số cán bộ, chiến sĩ bảo vệ Nhà tạm giữ đuổi theo đến cổng chính của trụ sở Công an huyện Châu Thành thì bắt giữ được H và tiến hành lập biên bản sự việc. Sau đó, xét thấy hành vi của Đặng Phi H có dấu hiệu của tội phạm “Trốn khỏi nơi giữ” quy định tại Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 1999, nên Nhà tạm giữ, Công an huyện Châu Thành đã chuyển toàn bộ hồ sơ tin báo tội phạm nói trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành để thụ lý điều tra theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 16/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Đặng Phi H, về “Tội trốn khỏi nơi giữ” quy định tại khoản 1, Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại cáo trạng số 06/QĐ-KSĐT, ngày 23/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố Đặng Phi H về ‘Tội trốn khỏi nơi giữ’ theo quy định tại Khoản 1, Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Hoàng H, Nguyễn Tiến P (có đơn xin xét xử vắng mặt) và người làm chứng: Nguyễn Văn C (có đơn xin xét xử vắng), Quách Việt A, Nguyễn Văn T, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, nên căn cứ Điều 292, 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Phi H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện

trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

[3] Từ những tình tiết của vụ án cho thấy, hành vi của bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của Điều tra viên trong lúc làm việc và ghi lời khai, đã cố ý thực hiện hành vi nhảy và trèo qua cửa sổ phòng hỏi cung thuộc khu vực Nhà tạm giữ, Công an huyện Châu Thành để chạy thoát ra ngoài, nhằm mục đích trốn tránh pháp luật. Như vậy, hành vi của bị cáo Đặng Phi H đã đủ yếu tố cấu thành “Tội trốn khỏi nơi giữ” theo quy định tại khoản 1, Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 1999 (có khung hình phạt từ sáu tháng đến năm năm tù). Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khóa 14 và Khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, thì hành vi của bị cáo Đặng Phi H được áp dụng theo quy định tại khoản 1, Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015 (có khung hình phạt từ sáu tháng đến ba năm tù) để xét xử, là phù hợp và đúng theo quy định của pháp luật. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Đặng Phi H theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm hoạt động đúng đắn của các cơ quan tư pháp, gây tác hại trực tiếp đến uy tín cũng như việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tư pháp. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Cho nên, bị cáo Đặng Phi H phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1, Điều 311 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46; Điều 33, Điều 45 BLHS năm 1999; Điều 56 BLHS năm 2015. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Đặng Phi H từ 06 tháng - 09 tháng tù.

Đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt còn lại của bị cáo Đặng Phi H theo bản án số 03/2018/HS-ST, ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng mà bị cáo đang chấp hành với hình phạt của bản án sắp tuyên theo quy định tại Điều 55 BLHS năm 2015.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại điểm p, khoản 1 và khoản 2, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngoài ra, để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14 và khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử cho bị cáo.

Bị cáo Đặng Phi H đang chấp hành án phạt tù tại bản án số 03/2017 HS-ST, ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Xét thấy bị cáo đang chấp một bản án mà lại bị xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án này. Do đó Hội đồng xét xử cần quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó tổng hợp hình phạt còn lại của bị cáo Đặng Phi H theo bản án số 03/2018/HS-ST, ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng mà bị cáo đang chấp hành với hình phạt của bản án sắp tuyên theo quy định tại Điều 55 BLHS năm 2015.

Về án phí: Bị cáo Đặng Phi H là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đặng Phi H, phạm tội “Tội trốn khỏi nơi giữ”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; khoản 3, Điều 7; Khoản 1, Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm p, khoản 1 và khoản 2, Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, Điều 136; Điều 299; Điều 333; Điều 338 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Phi H 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án số 03/2018/HS-ST, ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Buộc bị cáo Đặng Phi H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2017.

Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Phi H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Lâm Hoàng P được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

ơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, BH; NCLQ;
- Chi cục THACT;
- Cơ quan THA hình sự Công an CT;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Vinh